

BÀI 11: THẢO LUẬN VỀ ẢNH HƯỞNG CỦA TỐC ĐỘ TRONG AN TOÀN GIAO THÔNG

Môn học: KHTN - Lớp: 7

Thời gian thực hiện: 01 tiết

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Sưu tầm được một số tài liệu để tham gia thảo luận về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông
- Nêu được ý nghĩa của tốc độ trong an toàn giao thông.
- Nêu được để đảm bảo an toàn thì người tham gia giao thông vừa phải có ý thức tôn trọng các quy định về an toàn giao thông vừa phải có hiểu biết về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động trong bài học.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Tham gia thảo luận, trình bày, diễn đạt các ý tưởng, làm việc nhóm hiệu quả.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Đề xuất các ý tưởng, phương án để thảo luận, giải quyết các vấn đề nêu ra trong bài học.

2.2. Năng lực khoa học tự nhiên:

- **Năng lực nhận biết KHTN:** Nêu được vai trò của tốc độ trong an toàn giao thông.
- **Năng lực tìm hiểu tự nhiên:** Tìm hiểu được một số biển báo trong giao thông liên quan đến tốc độ quy định, các thiết bị theo dõi tốc độ trong giao thông.
- **Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:** Vận dụng các kiến thức đã học để hiểu được việc điều tiết tốc độ trong khi tham gia giao thông để giảm thiểu tai nạn giao thông.

3. Phẩm chất:

- Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:
- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm tìm hiểu về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông.
- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ thảo luận về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

1. Giáo viên:

- Sưu tầm các tư liệu có liên quan đến ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông ngoài những nội dung đã có trong SGK.
- Ghi lại một số hình ảnh, đoạn video trên các chương trình “Việt Nam hôm nay” và “5 phút hôm nay” của kênh truyền hình VTV1 về một số vụ tai nạn giao thông điển hình gây ra do vi phạm những quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn trong giao thông để giới thiệu cho HS.
- Đèn chiếu, máy tính để trình chiếu ảnh, đoạn video..

2. Học sinh:

- Đọc nghiên cứu và tìm hiểu trước bài ở nhà.
- Tìm những tranh ảnh, biển báo, thông tin về những vụ tai nạn giao thông liên quan đến tốc độ.

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Khởi động:

a) Mục tiêu:

- Định hướng, giúp cho HS tiếp cận vấn đề của bài học.

b) Nội dung:

- Học sinh theo dõi video về vụ tai nạn giao thông và trả lời những câu hỏi định hướng của GV:

H1: Nguyên nhân của vụ tai nạn là gì?

H2: Theo em nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông đường bộ có phải chủ yếu là do vi phạm quy định về tốc độ giới hạn không?

H3: Nêu một số ví dụ trong thực tế về những vụ tai nạn giao thông liên quan đến yếu tố này mà các em đã biết.

c) Sản phẩm:

- Câu trả lời của học sinh

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu video về vụ tai nạn giao thông liên quan đến tốc độ. - GV yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi định hướng. <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi video - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV trả lời câu hỏi H1, H2, H3. <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày câu trả lời. <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá: - Giáo viên nhận xét, đánh giá: <p>->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học.</p>	

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

a) Mục tiêu:

- Sưu tầm được một số tài liệu để tham gia thảo luận về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông
- Nêu được ý nghĩa của tốc độ trong an toàn giao thông.
- Nêu được để đảm bảo an toàn thì người tham gia giao thông vừa phải có ý thức

tôn trọng các quy định về an toàn giao thông vừa phải có hiểu biết về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông

b) Nội dung:

- Chia lớp thành 4 nhóm. Mỗi nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ được GV giao trong thời gian 15 phút (Nhiệm vụ này GV có thể giao cho HS từ tiết trước đó ở nhà):

Nhóm 1:

+ Tìm hiểu, sưu tầm tranh ảnh, thông tin về tốc độ quy định trong giao thông, các biển báo liên quan đến tốc độ.

+ Tại sao phải quy định tốc độ giới hạn đối với các phương tiện giao thông khác nhau, trên những cung đường khác nhau? So sánh tốc độ tối đa của các phương tiện giao thông khác nhau trong bảng và giải thích tại sao có sự khác biệt giữa các tốc độ này.

Nhóm 2:

+ Tìm hiểu quy định về khoảng cách an toàn tối thiểu giữa các phương tiện giao thông ứng với các tốc độ khác nhau.

+ Tại sao người ta phải quy định khoảng cách an toàn ứng với các tốc độ khác nhau giữa các phương tiện giao thông đường bộ? Tìm cách chứng tỏ người điều khiển phương tiện giao thông có tốc độ càng lớn thì càng không có đủ thời gian cũng như khoảng cách để tránh va chạm gây tai nạn.

Nhóm 3:

+ Tìm hiểu các quy tắc liên quan đến tốc độ trong giao thông.

+ Các biển báo khoảng cách trên đường cao tốc dùng để làm gì? Dùng quy tắc “3 giây” để ước tính khoảng cách an toàn khi xe chạy với tốc độ 68 km/h?

Nhóm 4:

+ Tìm hiểu về các thông tin, số liệu thống kê, tình hình vi phạm liên quan đến các vụ tai nạn giao thông liên quan đến tốc độ.

+ Nêu các biện pháp để giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông liên quan đến tốc độ.

- Sau khi hoạt động xong, các nhóm cử đại diện trình bày trước lớp.

c) Sản phẩm:

- HS qua hoạt động nhóm trình bày được các nội dung dưới dạng poster, video, ppt,...

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
Hoạt động: Tìm hiểu thông tin liên quan đến ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông.	
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV chia lớp làm 4 nhóm giao nhiệm vụ học tập tìm hiểu về ảnh hưởng của tốc độ trong giao thông.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>HS hoạt động nhóm sưu tầm, tìm các thông tin để thực hiện nhiệm vụ của nhóm.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV gọi một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).</p>	<p>I. Thảo luận</p> <p>II. Kết luận</p> <p>+ Cần phải tuân thủ các quy định về tốc độ khi tham gia giao thông để đảm bảo an toàn.</p> <p>+ Người tham gia giao thông vừa phải có ý thức thực hiện an toàn giao thông, vừa phải có hiểu biết về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn</p>

<p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. - Giáo viên nhận xét, đánh giá. - GV nhận xét và chốt nội dung. 	giao thông.
--	-------------

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu:

- Hệ thống được một số kiến thức đã học.

b) Nội dung:

- HS thực hiện cá nhân trả lời câu hỏi luyện tập:

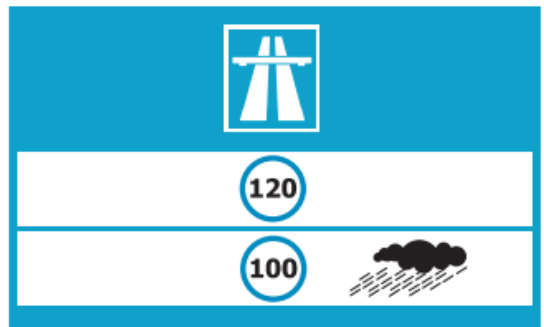
Câu 1: Xe buýt chạy trên đường không có giải phân cách cứng với tốc độ v nào sau đây là tuân thủ quy định về tốc độ tối đa được chỉ ra trên Hình 1?

- A. $50 \text{ km/h} < v < 80 \text{ km/h}$.
- B. $70 \text{ km/h} < v < 80 \text{ km/h}$.
- C. $60 \text{ km/h} < v < 70 \text{ km/h}$.
- D. $50 \text{ km/h} < v < 60 \text{ km/h}$.

TỐC ĐỘ TỐI ĐA CHO PHÉP XE CƠ GIỚI THAM GIA GIAO THÔNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ KHÔNG CÓ GIẢI PHÂN CÁCH CỨNG NGOÀI KHU VỰC ĐỒNG DÂN CƯ ĐƯỢC QUY ĐỊNH NHƯ SAU:	
LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ	TỐC ĐỘ TỐI ĐA (km/h)
 $\leq 30N$  $\leq 3.5T$ (TRỪ Ô TÔ BUÝT)	80
 $> 30N$  $> 3.5T$ (TRỪ Ô TÔ BUÝT)	70
 Ô TÔ BUÝT   CHUYỂN ĐỘNG 	60
   	50

Câu 2: Ô tô chạy trên đường cao tốc có biển báo tốc độ như trong Hình 2 với tốc độ v nào sau đây là an toàn?

- A. Khi trời mưa: $100 \text{ km/h} < v < 120 \text{ km/h}$.
- B. Khi trời nắng: $100 \text{ km/h} < v < 120 \text{ km/h}$.
- C. Khi trời mưa: $100 \text{ km/h} < v < 110 \text{ km/h}$.
- D. Khi trời nắng: $v > 120 \text{ km/h}$.



Câu 3: Khoảng cách nào sau đây là khoảng cách an toàn theo Bảng 1 đối với xe ô tô chạy với tốc độ 25 m/s ?

- A. 35 m.
- B. 55 m.
- C. 70 m.
- D. 100 m.

Tốc độ lưu hành (km/h)	Khoảng cách an toàn tối thiểu (m)
$v = 60$	35
$60 < v \leq 80$	55
$80 < v \leq 100$	70
$100 < v \leq 120$	100

Câu 4: Phát biểu nào sau đây không đúng khi nói về khoảng cách an toàn giữa các xe đang lưu thông trên đường?

- A. Khoảng cách an toàn là khoảng cách đủ để phản ứng, không đâm vào xe trước khi gặp tình huống bất ngờ.
- B. Khoảng cách an toàn tối thiểu được quy định bởi Luật Giao thông đường bộ.
- C. Tốc độ chuyển động càng cao thì khoảng cách an toàn phải giữ càng lớn.
- D. Khi trời mưa hoặc thời tiết xấu, lái xe nên giảm khoảng cách an toàn.

c) Sản phẩm:

- HS trình bày quan điểm cá nhân về đáp án.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm trả lời câu hỏi.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận - HS đại diện nhóm trình bày câu trả lời. - Đại diện HS nhóm khác trả lời nếu đội bạn trả lời sai.</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, đánh giá trả lời của các nhóm</p>	

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu:

- Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.
- Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống.

b) Nội dung:

- Áp dụng kiến thức đã học trả lời các câu hỏi vận dụng:

Camera của thiết bị bắn tốc độ đặt trên đường bộ không có giải phân cách cứng ghi được thời gian của một ô tô tải chở 4 tấn hàng chạy từ vạch mốc 1 sang vạch mốc 2 cách nhau 10 m là 0,50 s. Hỏi xe có vi phạm quy định về tốc độ tối đa trong bảng 11.1 không?

c) Sản phẩm:

- HS thực hiện trả lời được câu hỏi.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập + GV yêu cầu HS hoạt động nhóm và trình bày câu trả lời.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập Các nhóm HS thực hiện theo nhóm cử đại diện lên trình bày bài.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận Sản phẩm bài làm của các nhóm</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ GV nhận xét về kết quả hoạt động của HS và chốt lại kiến thức.</p>	